

Số: 384 /QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ và Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thống kê, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Cục Thống kê là đơn vị thuộc Bộ Tài chính, là cơ quan thống kê quốc gia, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính quản lý nhà nước về thống kê; tổ chức hoạt động thống kê; điều phối hoạt động thống kê; cung cấp thông tin thống kê kinh tế - xã hội cho Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác theo quy định; thực hiện vai trò là trung tâm kết nối, tích hợp, quản lý thống nhất cơ sở dữ liệu thống kê quốc gia; dự báo, xây dựng các kịch bản kinh tế vĩ mô ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

2. Cục Thống kê có tư cách pháp nhân, con dấu có hình Quốc huy, tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và trụ sở tại thành phố Hà Nội.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính đề trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoặc cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định:

a) Dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; nghị quyết, nghị định của Chính phủ;

b) Quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về thống kê;

c) Chiến lược, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình hành động về thống kê;

d) Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; hệ thống chỉ tiêu thống kê liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực và liên kết vùng; hệ thống chỉ tiêu thống kê đánh giá trình độ phát triển kinh tế - xã hội vùng, địa phương và các mô hình kinh tế mới;

đ) Chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia; chương trình điều tra thống kê quốc gia; phân loại thống kê quốc gia;

e) Hệ thống tiêu chuẩn quản lý chất lượng thông tin thống kê trong hệ thống tổ chức thống kê nhà nước;

g) Khung đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội quốc gia, địa phương;

h) Tổng điều tra thống kê và phương án tổng điều tra thống kê quốc gia;

i) Các văn bản quy phạm pháp luật khác về thống kê theo quy định của pháp luật.

2. Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét, quyết định:

a) Hệ thống chỉ tiêu thống kê bộ, ngành liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên kết vùng; hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành thống kê; chế độ báo cáo thống kê; phân loại thống kê ngành, lĩnh vực được phân công cho hệ thống thống kê tập trung;

b) Quy chế phổ biến thông tin thống kê trong hệ thống tổ chức thống kê tập trung;

c) Thông tư, quyết định, chỉ thị, đề án và các văn bản khác về lĩnh vực thống kê thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

d) Điều tra thống kê và phương án điều tra thống kê được phân công trong chương trình điều tra thống kê quốc gia; điều tra thống kê và phương án điều tra thống kê khác được phân công.

3. Giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành thực hiện các nội dung:

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương thực hiện tổng điều tra dân số và nhà ở; tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp; tổng điều tra kinh tế và tổng điều tra khác do Thủ tướng Chính phủ phân công;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện thống nhất phương pháp luận, chuẩn mực thống kê; tổ chức quản lý thống nhất các kế hoạch, chương trình điều tra thống kê quốc gia, phân loại thống kê quốc gia;

c) Xây dựng, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu thống kê quốc gia tập trung, thống nhất; kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu của bộ, ban, ngành, địa phương; xây dựng và quản lý hệ thống thông tin thống kê quốc gia, hệ thống thông tin thống kê cấp tỉnh, cấp huyện;

d) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế phối hợp cung cấp, sử dụng dữ liệu hành chính cho hoạt động thống kê nhà nước theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức, điều phối các hoạt động: Nghiên cứu, ứng dụng phương pháp thống kê tiên tiến; phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông; kết nối, cung cấp dữ liệu, thông tin giữa các hệ thống thông tin thống kê nhà nước; thực hiện tiêu chuẩn quản lý và đánh giá chất lượng thông tin thống kê;

e) Hướng dẫn, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, hệ thống chỉ tiêu thống kê bộ, ngành liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên kết vùng, hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; báo cáo kết quả tham khảo ý kiến người sử dụng thông tin thống kê trong hoạt động thống kê nhà nước.

4. Ban hành kế hoạch điều tra, phương án điều tra theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính; tổ chức thực hiện các cuộc điều tra thống kê được phân công trong chương trình điều tra thống kê quốc gia, các cuộc điều tra thống kê ngoài chương trình điều tra thống kê quốc gia do Bộ trưởng Bộ Tài chính giao.

5. Tổ chức thu thập thông tin, tổng hợp, biên soạn các chỉ tiêu thống kê được phân công theo quy định của pháp luật phục vụ Đảng, Quốc hội, Chính phủ và địa phương; đánh giá trình độ phát triển kinh tế - xã hội vùng, địa phương và các mô hình kinh tế mới.

6. Chủ trì cung cấp thông tin, số liệu thống kê phục vụ xây dựng văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc, Đại hội Đảng các cấp và các nghị quyết, chương trình, đề án của trung ương.

7. Chủ trì cung cấp thông tin, số liệu thống kê phục vụ đánh giá, xây dựng, thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm; các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án của các ngành, các cấp.

8. Chủ trì xây dựng, cập nhật và quản lý thống nhất cơ sở dữ liệu danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam; cấp mã, đóng mã đơn vị hành chính cấp tỉnh, huyện, xã theo quy định.

9. Dự báo, xây dựng các kịch bản tăng trưởng phục vụ điều hành kinh tế và xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; đánh giá tác động của các chính sách và các đề án kinh tế lớn đến tăng trưởng kinh tế vĩ mô và lạm phát.

10. Phân tích và dự báo thống kê phục vụ xây dựng, đánh giá thực hiện chiến lược, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội; báo cáo kết quả điều tra, tổng điều tra thống kê; báo cáo phân tích chuyên đề; báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chiến lược, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

11. Công bố thông tin thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, thông tin thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu ngành thống kê, kết quả các cuộc tổng điều tra và điều tra thống kê theo quy định. Ban hành và tổ chức thực hiện lịch

phổ biến thông tin thống kê nhà nước; cung cấp dữ liệu, thông tin có liên quan đến thông tin thống kê đã được công bố trong cơ sở dữ liệu thống kê cho cơ quan, tổ chức, cá nhân; thực hiện bảo mật thông tin của tổ chức, cá nhân trong quá trình cung cấp dữ liệu theo quy định của pháp luật; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc phạm vi quản lý của Cục Thống kê theo quy định của pháp luật.

12. Tiếp nhận, biên soạn, tổng hợp, công bố, phổ biến thông tin của các chỉ tiêu thống kê quốc gia, các chỉ tiêu phản ánh mô hình kinh tế mới: kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế biển, tăng trưởng xanh, logistics, phát triển bền vững, nông nghiệp, nông thôn, nông dân, phát triển văn hóa, bình đẳng giới, các nhóm yếu thế.

13. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, chương trình, dự án, đề án theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

14. Thẩm định chuyên môn, nghiệp vụ đối với: các tiêu chuẩn thống kê; hệ thống chỉ tiêu thống kê bộ, ngành; chế độ báo cáo thống kê cấp bộ, ngành; phân loại thống kê ngành, lĩnh vực; số liệu thống kê của bộ, ngành trong hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; phương án điều tra thống kê do bộ, ngành, ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tổ chức thực hiện.

15. Tổ chức thực hiện thanh tra chuyên ngành thống kê; kiểm tra việc sử dụng số liệu, thông tin thống kê của chỉ tiêu thống kê quốc gia, chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đã được cấp có thẩm quyền công bố; phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về thống kê.

16. Tổ chức, hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn quản lý và đánh giá chất lượng thông tin thống kê; quản lý và tổ chức nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho người làm công tác thống kê trong hệ thống tổ chức thống kê nhà nước, điều tra viên thống kê và cộng tác viên thống kê.

17. Thực hiện hoạt động thống kê nước ngoài và hợp tác quốc tế trong hoạt động thống kê nhà nước theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

18. Thực hiện công tác pháp chế theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thống kê; thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm chống lãng phí; kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

19. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và lao động hợp đồng; thực hiện chế độ tiền lương, chế độ phụ cấp

ưu đãi nghề thống kê và các chế độ đãi ngộ khác; thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc thẩm quyền quản lý.

20. Quản lý tài chính, tài sản và các dự án đầu tư xây dựng được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính; quản lý các đơn vị sự nghiệp trực thuộc; thực hiện cung cấp dịch vụ công về thống kê theo quy định của pháp luật.

21. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Tài chính giao và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

Cục Thống kê được tổ chức từ trung ương đến địa phương theo mô hình 03 cấp:

1. Cục Thống kê tại Trung ương:

- a) Ban Chính sách, Chiến lược và Dữ liệu thống kê;
- b) Ban Thống kê Tổng hợp và Đối ngoại;
- c) Ban Hệ thống Tài khoản quốc gia;
- d) Ban Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản;
- đ) Ban Thống kê Công nghiệp và Xây dựng;
- e) Ban Thống kê Dịch vụ và Giá;
- g) Ban Thống kê Dân số và Lao động;
- h) Ban Thống kê Xã hội và Môi trường;
- i) Ban Điều tra thống kê;
- k) Ban Tổ chức cán bộ;
- l) Ban Kế hoạch tài chính;
- m) Thanh tra;
- n) Văn phòng;
- o) Trung tâm Xử lý và Tích hợp dữ liệu thống kê;
- p) Trường Cao đẳng Thống kê;
- q) Trường Cao đẳng Thống kê II;
- r) Nhà Xuất bản Thống kê.

Các tổ chức quy định từ điểm a đến điểm n khoản 1 Điều này là tổ chức hành chính giúp Cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước; tổ chức quy định tại điểm o đến điểm r khoản 1 Điều này là đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Thống kê.

Ban Thống kê Tổng hợp và Đối ngoại được tổ chức 02 Tổ; Ban Thống kê Dịch vụ và Giá được tổ chức 02 Tổ; Văn phòng được tổ chức 05 Tổ; Ban Điều tra thống kê được tổ chức 03 Tổ; Trung tâm Xử lý và Tích hợp dữ liệu thống kê được tổ chức 03 phòng và 02 chi nhánh.

Văn phòng, Thanh tra, Ban Điều tra thống kê, Trung tâm Xử lý và Tích hợp dữ liệu thống kê có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục Thống kê tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Chi cục Thống kê cấp tỉnh) thuộc Cục Thống kê được tổ chức theo 63 đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Chi cục Thống kê cấp tỉnh có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Chi cục Thống kê cấp tỉnh được tổ chức bình quân không quá 05 phòng tham mưu.

3. Đội Thống kê tại các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Đội Thống kê liên huyện (gọi chung là Đội Thống kê cấp huyện) thuộc Chi cục Thống kê cấp tỉnh. Số lượng Đội Thống kê cấp huyện không quá 480 đơn vị.

Đội Thống kê cấp huyện có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Đội Thống kê cấp huyện không tổ chức bộ máy bên trong.

4. Cục trưởng Cục Thống kê có trách nhiệm:

a) Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thống kê cấp tỉnh và các đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Thống kê;

b) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các Ban, Thanh tra, Văn phòng thuộc Cục Thống kê.

#### **Điều 4. Lãnh đạo Cục Thống kê**

1. Cục Thống kê có Cục trưởng và một số Phó Cục trưởng.

2. Cục trưởng là người đứng đầu Cục Thống kê, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục Thống kê. Các Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng, Bộ trưởng Bộ Tài chính và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

#### **Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Cục Thống kê có trách nhiệm kế thừa nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Tổng cục Thống kê đang quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, các hướng dẫn, quy trình, quy chế đã được ban hành cho đến khi cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản này.

2. Cục trưởng Cục Thống kê chịu trách nhiệm tổ chức, sắp xếp để các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục Thống kê đi vào hoạt động theo mô hình mới trong thời hạn tối đa 03 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

## **Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025. Cục trưởng Cục Thống kê căn cứ các quy định tại Quyết định này tổ chức thực hiện theo mô hình mới đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Giao Cục trưởng Cục Thống kê

a) Tiếp tục quản lý Trường Cao đẳng Thống kê, Trường Cao đẳng Thống kê II, Nhà Xuất bản Thống kê cho đến khi cấp có thẩm quyền có quyết định về việc sắp xếp 03 đơn vị nêu trên, bảo đảm đến hết 2025 Cục Thống kê tại Trung ương còn không quá 14 đơn vị;

b) Xây dựng phương án tổ chức lại Chi cục Thống kê, Đội Thống kê theo khu vực báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định đảm bảo tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

3. Cục trưởng Cục Thống kê, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*HT*

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- VPĐU, CD;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCCB (.90b)*ht*

**BỘ TRƯỞNG**



*Nguyễn Văn Thắng*  
**Nguyễn Văn Thắng**